

Số: /KH-UBND

Quang Húc, ngày tháng 10 năm 2014

## **KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2015**

- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013;

- Theo văn bản chỉ đạo số...ngày...tháng ...năm... của Tỉnh Phú Thọ, số ..... Huyện Tam Nông.....

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, xã hội của xã năm 2015, Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2015 như sau:

### **A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

1. Nhằm tuyên truyền, giáo dục, cung cấp kiến thức về phòng, chống thiên tai và tác động của nó đến tính mạng và tài sản của người dân trong xã.

2. Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn xã trong hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật.

3. Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Đồng thời khắc phục khẩn trương, có hiệu quả sau thiên tai.

4. Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ).

5. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai có hiệu quả.

6. Nâng cao nhận thức cộng đồng trong “Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của toàn dân trên địa bàn xã.

7. Cung cấp thông tin cho việc lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương.

## **B. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**

### **I. GIỚI THIỆU TÌNH HÌNH CHUNG VÀ NHỮNG THÔNG TIN CƠ BẢN**

#### **1. Đặc điểm địa lý:**

Quang Húc là xã miền núi nằm ở phía Tây Nam của huyện Tam Nông, cách Trung tâm huyện khoảng 15km, nằm ở vùng hạ lưu con sông Bứa.

+ Phía Bắc giáp: xã Hùng Đô, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

+ Phía Nam giáp: xã Tề Lễ, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

+ Phía Đông giáp: xã Phương Thịnh, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

+ Phía Tây giáp: xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Với vị trí địa lý không thuận lợi do xã bị chia cắt thành hai khu vực khu A và khu B hai bên bờ con sông Bứa chảy qua, giao thông từ khu A sang khu B chưa có cầu xây kiên cố, mới chỉ có cầu phao giúp bà con qua lại bằng xe đạp, xe máy. Điều kiện đi lại sinh hoạt gặp nhiều khó khăn trong mùa mưa bão; sản xuất hoa màu phần lớn diện tích ở vùng đất thấp ngoài đê, rất dễ bị ngập úng khi mưa lớn. Vì vậy rất khó khăn trong công tác PCLB.

Trong những năm gần đây, trước các hiện tượng thời tiết - khí hậu diễn biến phức tạp, đặc biệt các hiện tượng cực đoan như: lốc xoáy, mưa đá, bão, áp thấp và bão sớm hoặc bão muộn xảy ra cuối năm, gây khó khăn về mọi mặt đời sống và sản xuất của người dân.

#### **2. Tình hình Dân số:**

##### **2.1. Tình hình dân số:**

Toàn xã có 915 hộ trong đó có 103 hộ nghèo với số khẩu là 4016 người, số người trong độ tuổi lao động là 1259 người.

Dân số	Xã Quang Húc		
	Tổng	Nam	Nữ
Số hộ	915		
Số khẩu	4016	2070	1946
Số hộ nghèo	103		
Độ tuổi lao động	1259	602	658
<b>Đối tượng dễ bị tổn thương:</b>			
- Người cao tuổi	464	160	304
- Trẻ em: + Tiểu học: 241 học sinh + THCS: 218 học sinh + Độ tuổi Mầm non: 212 cháu	696		
- Người khuyết tật	69	15	54
- Phụ nữ có thai và nuôi con dưới 12 tháng tuổi	115		115
- Người bị bệnh hiểm nghèo	02		02

## 2.2. Phân bố dân cư

Toàn xã có 9 khu hành chính được chia làm 2 khu là Khu B (gồm có khu 4,5,6,7,8,9) và khu B (gồm có khu 1,2,3) với số hộ, số khẩu và số lượng các đối tượng dễ bị tổn thương phân bố tại 9 khu hành chính như sau: **(Xem lại số sửa bên BC)**

TT	Khu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ nghèo	Đối tượng dễ bị tổn thương				
					Người cao tuổi	Trẻ em	Người khuyết tật	Phụ nữ Có thai nuôicon nhỏ<12th	Người bệnh hiểm nghèo
1	Khu 1	123	496	10	36	37	11	13	1
2	Khu 2	122	559	12	76	45	10	20	
3	Khu 3	134	592	9	87	47	12	18	
4	Khu 4	64	317	8	49	33	4	17	
5	Khu 5	107	508	18	70	42	8	11	
6	Khu 6	102	417	14	59	29	9	5	
7	Khu 7	94	499	12	47	43	3	13	
8	Khu 8	85	335	10	24	25	7	10	
9	Khu 9	84	293	10	16	22	5	8	1
	<b>Tổng</b>	<b>915</b>	<b>4016</b>	<b>103</b>	<b>464</b>	<b>323</b>	<b>69</b>	<b>115</b>	<b>02</b>

## 3. Việc sử dụng đất, nước, rừng (tài nguyên thiên nhiên)

Tổng diện tích tự nhiên của xã là: 731,29 ha, trong đó:

- + Đất thổ cư: 31,5 ha
- + Đất nông nghiệp: 486,19 ha
- + Đất phi nông nghiệp: 198,71ha
- + Đất chưa sử dụng: 45,57ha.

*(chi tiết có bảng 1.1 kèm theo)*

Là vùng nằm ven sông Búra, đất đai phần lớn là đất phù sa nên thích hợp cho trồng cây ngô và các loại cây màu khác, ngoài ra diện tích mặt nước lớn (97,0 ha) thuận lợi cho phát triển nuôi trồng thủy sản.

## 4. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh

Đa số người dân xã hoạt động sản xuất nông nghiệp là 915 hộ chiếm 100%. Bên cạnh đó còn có một số hoạt động kinh tế khác như: Buôn bán nhỏ và tiểu thương, chăn nuôi nhỏ lẻ, nuôi trồng thủy sản một vài ngành nghề khác. Thu nhập bình quân năm 2013 là 10,75 triệu đồng/người/năm.

*(chi tiết có bảng 1.2 kèm theo)*

## **5. Hạ tầng cơ sở**

### **5.1 Công sở:**

Xã có trụ sở ủy ban nhân dân nằm trên địa thế cao được xây kiên cố nhà 2 tầng với 12 phòng làm việc cho cán bộ, có 01 hội trường mới xây sức chứa khoảng 200 người, có hệ thống công trình vệ sinh và nước sinh hoạt đầy đủ, hợp tiêu chuẩn; đáp ứng được yêu cầu làm việc của các ban ngành đoàn thể.

Toàn xã có 09/09 nhà văn hóa khu, được xây dựng nhà cấp 4, có sân phía trước rộng rãi có thể tổ chức các hoạt động thể thao tập thể và đáp ứng được các cuộc họp và các sinh hoạt của khu dân cư. Tuy nhiên một số Nhà văn hóa khu không có công trình vệ sinh và nước sử dụng.

### **5.2 Về giao thông:**

Có hệ thống đường giao thông liên huyện, liên xã mới được nâng cấp và hệ thống đường bỏ ô xuống các khu hành chính được cứng hoá khoảng 76% đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của nhân dân trong xã. Cụ thể toàn xã có 25,7 km đường giao thông, trong đó:

+ Đường liên huyện dài 4 Km đã trải nhựa trong đó có nhiều đoạn đã xuống cấp nghiêm trọng.

+ Đường liên xã, liên khu, liên gia dài 21,7 Km (trong đó 3,4 Km đã trải nhựa, 12,2 Km đã đổ bê tông, còn 6,1 km đường đất chưa được cứng hoá).

Giao thông từ khu A sang khu B chưa có cầu xây kiên cố, mới chỉ có cầu phao giúp bà con qua lại bằng xe đạp, xe máy. Điều kiện đi lại sinh hoạt gặp nhiều khó khăn trong mùa mưa bão.

### **5.3. Về thủy lợi:**

Xã Quang Húc có 2 tuyến đê cấp 4. Tổng chiều dài là 2,2 km đã được nhà nước nâng cấp tuyến đê 300 có khả năng giữ được an toàn mức nước sông trên mức báo động số 3 (từ 0,5 đến 1m). Bên cạnh đó tuyến đê từ Trạm y tế xã đến cổng ông Long Khu 8 hiện chưa được nâng cấp nên có nguy cơ tràn khi mực nước trên mức báo động 2.

Hệ thống kênh mương có 10,4 km, trong đó đã kiên cố hóa 7,2 km, trong đó đã có một số đoạn bị xuống cấp và sạt lở chưa được sửa chữa.

Xã Quang Húc có đập Dăm Cùn và Đập Đá Khách: ngăn nước hồ Dăm Cùn và hồ Đá Khách để phục vụ tưới tiêu cho xã.

### **5.4 Về hệ thống Điện:**

Hệ thống điện lưới mới được nâng cấp, đạt chuẩn, chất lượng đảm bảo phục vụ đời sống dân sinh và sản xuất kinh doanh, hiện tại toàn xã có 3 Trạm biến áp

(khu A 2 trạm; khu B 1 trạm); hệ thống đường dây điện đến được 100% hộ dân. Tuy nhiên đường điện đến các hộ dân khu 9 chưa đảm bảo.

### **5.5. Hệ thống trường học:**

- Trường mầm non ở hai khu A và khu B: Là 2 khu nhà cấp 4 với 08 phòng học, tổng sức chứa là 250 cháu. Trường có 08 lớp với 237 cháu và 17 cán bộ, giáo viên.

- Trường tiểu học ở hai khu A và khu B: Trường khu A có 2 khu nhà hai tầng kiên cố, có 16 phòng học với sức chứa 320 người; Trường khu B nhà cấp 4 có 13 phòng với sức chứa 90 người. Trường có 13 lớp với 241 học sinh và 22 cán bộ, giáo viên.

- Trường THCS ở Khu A có 03 khu nhà hai tầng kiên cố với 28 phòng, sức chứa 240 người và 01 khu nhà cấp 4 với 3 phòng, sức chứa 80 người. Trường có 08 lớp với 218 học sinh và 20 cán bộ, giáo viên.

Nhìn chung cơ sở hạ tầng của các trường học đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt và học tập của các cháu học sinh.

### **5.6. Y tế:**

Xã hiện có 01 trạm y tế nhà cấp 4 có 5 phòng làm việc phục vụ cho công tác khám chữa bệnh cho khoảng 30 người. Trạm y tế đã xuống cấp và thiếu phòng làm việc, thiếu trang thiết bị khám chữa bệnh cho cộng đồng. Hiện tại xã đang xây dựng trạm y tế mới kiên cố và đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn.

Về đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế: Trạm có tổng 5 cán bộ trong đó có 1 bác sỹ; 2 y sỹ, 1 điều dưỡng trung cấp, 1 dược sỹ trung cấp. Có 9 cán bộ y tế trên cả 9 khu.

### **5.7. Hệ thống thông tin liên lạc:**

- Hiện toàn xã có 01 điểm bưu điện văn hóa xã; Có 03 trạm viễn thông trong đó 01 trạm của Mobifone và 02 trạm của Viettel đã phủ sóng điện thoại và mạng Internet trên tất cả các khu.

- Có hệ thống loa truyền thanh xuống tất cả các khu đáp ứng tốt cho công tác tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.

*(chi tiết có bảng 1.3 kèm theo)*

## **6. Nhà ở**

Hiện trạng chung về bố trí sắp xếp dân cư và nhà ở do nhân dân xây dựng tự phát, phân tán rải rác theo từng khu vực sản xuất nông, lâm nghiệp và dọc theo các trục đường giao thông. Trong xã có khoảng 10% là nhà kiên cố; còn lại là nhà bán kiên cố, không có nhà tạm bợ, dột nát. Cụ thể: Nhà kiên cố 96 nhà; hộ nhà bán kiên cố 803 nhà; trong đó có 28 nhà ở ven sông.

*(chi tiết có bảng 1.4 kèm theo)*

## **7. Nước sạch, vệ sinh môi trường**

Toàn bộ khu A được sử dụng hệ thống cung cấp nước sạch; còn lại khu B sử dụng nước giếng đào và nước giếng khoan, đảm bảo vệ sinh về nguồn nước sinh hoạt.

Nhà vệ sinh: do nhận thức của các hộ dân chưa đồng đều nên có sự chênh lệch về số hộ dân xây dựng và sử dụng nhà vệ sinh tự hoại giữa các khu dân cư. Có các khu như: Khu 1, khu 5, khu 8, khu 3 đã đạt tới hơn 80% hộ sử dụng nhà vệ sinh tự hoại; nhưng ngược lại có những khu như: Khu 2, khu 4 vẫn còn rất nhiều hộ sử dụng nhà vệ sinh tạm. Đây là một trong nguồn gây ô nhiễm môi trường sống trong xã.

### **8. Y tế (những dịch bệnh liên quan đến thiên tai thường gặp ở địa phương)**

Công tác khám chữa bệnh luôn được quan tâm. Trong năm 2013 đã có 3569 lượt người đến khám chữa bệnh, đã điều trị nội trú cho 37 lượt người. Các chương trình tiêm chủng mở rộng, công tác phòng dịch được thực hiện thường xuyên. Trong năm trạm y tế đã duy trì thực hiện tốt chương trình y tế dự phòng, công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống các bệnh lây nhiễm. Đội ngũ cán bộ y tế thôn tại các khu hành chính duy trì tốt các hoạt động. Hàng năm Trạm y tế luôn dự trữ đủ cơ số thuốc để phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai.

### **9. Công tác phòng, chống thiên tai**

Hàng năm UBND xã ra quyết định kiện toàn Ban chỉ huy PCLB - TKCN do Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban. Ban chỉ huy PCLB - TKCN chỉ đạo các tổ phụ trách phối hợp với các khu rà soát, kiểm tra, khoanh vùng các khu vực có nguy cơ ngập lụt để tiến hành sơ tán dân khi có thiên tai xảy ra đảm bảo an toàn cho nhân dân.

Ban chỉ huy PCLB - TKCN xã phân công các trách nhiệm các thành viên trực 24/24 giờ khi có thiên tai xảy ra. Chỉ đạo Ban Công an xã và Ban chỉ huy quân sự xã trực gác ở các đoạn đường hay bị ngập và có nguy cơ không an toàn trên địa bàn. Cảnh báo và ngăn chặn người và phương tiện giao thông đi lại khi nước về nhằm hạn chế tai nạn xảy ra. Thường xuyên theo dõi diễn biến thiên tai, thời tiết để thông báo cho dân biết để chủ động phòng chống.

Sau mỗi lần thiên tai xảy ra đều thực hiện nghiêm túc việc đánh giá thiệt hại đồng thời có các biện pháp khắc phục ngay và rút ra bài học kinh nghiệm.

Hàng năm, UBND xã triển khai tốt công tác phòng chống thiên tai và thực hiện đúng sự chỉ đạo của cấp trên.

Để triển khai có hiệu quả công tác phòng chống lụt bão, xô lũ năm 2014, UBND xã đã ban hành các văn sau:

- + Quyết định số 08/QĐ-UBND về việc kiện toàn Ban chỉ huy PCLB, xô lũ năm 2014;
- + Quyết định số 09/QĐ-UBND về việc kiện toàn phân ban chỉ huy tìm kiếm cứu nạn năm 2014;

+ Quyết định số 10/QĐ-UBND về việc tổ chức lực lượng tuần tra canh gác đê trong mùa mưa lũ và Kế hoạch số 01/KH-PCLB Kế hoạch phòng chống lụt bão năm 2014;

+ Kế hoạch số 02/KH-PCLB Kế hoạch phân công tổ chức điều hành PCLB.

+ Phương án số: 01/PA-PCLB Phương án phòng chống lốc xoáy, lũ quét, sạt lở đất và nguy cơ sảy ra sự cố tràn, vỡ đập Rằm Cùng, Đá Khách, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, sơ tán di chuyển dân khi có tình huống xảy ra năm 2014.

UBND xã và Ban chỉ huy PCLB xã đã họp triển khai các văn bản trên đến các thành viên BCH PCLB xã, các trưởng khu hành chính, các HTX và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

Ban chỉ huy PCLB của xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và huy động sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể tại xã sẵn sàng lực lượng và phương tiện đối phó và ứng cứu khi có thiên tai xảy ra.

## II. TỔNG HỢP PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH

### 1. Thông tin đánh giá về thiên tai

Xã Quang Húc là xã miền núi nằm dọc theo sông Bứa với 2,2 km đê, 02 cống dưới đê, bị chia cắt thành 2 khu, xung quanh có 02 đập Dăm Cùng và đập Đá Khách. Xã nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới nóng ẩm, chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, trong những năm qua đã xảy ra những loại hình thiên tai như:

**Lũ, lụt:** Xảy ra hàng năm, thời gian xuất hiện thường vào tháng 6 đến tháng 9 xu hướng ngày càng tăng; nguyên nhân do bão hoặc mưa lớn gây ra nước thượng nguồn dồn về làm nước sông Bứa lên nhanh nhưng rút chậm có nguy cơ gây nguy cơ ngập úng khu vực ngoài soi bãi và làm chia cắt giữa 2 khu A và khu B.

**Ngập úng:** Xảy ra hàng năm, thời gian xuất hiện thường vào tháng 6 đến tháng 9 xu hướng ngày càng tăng; nguyên nhân do bão hoặc mưa lớn gây ra nước thượng nguồn dồn về làm nước sông Bứa lên nhanh nhưng rút chậm, nước trong đồng không tháo ra kịp gây ngập úng các vùng trũng thấp trong đê.

**Lũ ống:** Ít xảy ra, xảy ra nhanh, cường độ mạnh; nguyên nhân là do mưa lớn ở thượng nguồn gây lũ cục bộ làm nước sông Bứa lên cực nhanh, lũ ống thường kèm theo là bùn đất, rác rưởi, cành cây nguy cơ gây thiệt hại lớn về sản xuất.

**Sạt lở đất:** Gồm hai loại là sạt lở bờ sông và sạt lở mái ta luy đồi, thường xảy ra vào mùa mưa lũ, có xu hướng tăng dần, sạt lở xảy ra nhanh, bất ngờ, khó ứng phó gây thiệt hại về hoa màu và làm mất diện tích đất canh tác.

**Rét đậm rét hại:** Xảy ra hàng năm, thời gian xuất hiện thường từ tháng 12 năm trước đến tháng 3 năm sau, có những lúc nhiệt độ xuống dưới 10°C thời gian kéo dài, ảnh hưởng trên diện rộng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân đặc biệt là trẻ nhỏ, người già và gây thiệt hại về cây trồng, vật nuôi, diện tích mạ chết, nhiều diện tích cây trồng kém phát triển, giảm năng suất.

**Hạn hán:** Xảy ra hàng năm, thời gian xuất hiện từ tháng 11 năm trước đến tháng 5 năm sau; làm ảnh hưởng giảm năng suất cây trồng, làm cạn kiệt nguồn

nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp; xu thế của hạn hán có chiều hướng gia tăng không theo quy luật, nắng nóng kéo dài, nhiệt độ tăng cao so với những năm trước đây.

**Bão, lốc:** Xuất hiện bất ngờ, cường độ nhanh, mạnh, nguyên nhân do ảnh hưởng của hoàn lưu bão, hoặc thời gian chuyển mùa không khí bị thay đổi đột ngột gây ra bão lốc, mặt khác do địa hình đồi núi nhiều khu vực cao, đón gió, các khu vực soi bãi trồng nên dễ bị ảnh hưởng.

**Giông sét:** Mưa dông kéo dài có kèm sét đánh và thời gian xuất hiện bất thường, ngày càng nhiều; do sét đánh gây thiệt hại về người và tài sản, gia súc.

Các loại hình thiên tai đã xảy ra trong các năm về trước gây thiệt hại trên địa bàn xã như sau:

- Năm 2005, 2008: có mưa to kèm theo lũ lụt gây ngập úng trên diện rộng
- Năm 2008: Rét đậm rét hại kéo dài
- Năm 2006, 2012: Bão, lốc gây thiệt hại
- Năm 2014: Lũ ống sông Bứa

*(Chi tiết có bảng 2.1; 2.2 kèm theo)*

Trước tình hình diễn biến thiên tai tại xã Quang Húc, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao huyện ủy – HĐND – UBND, Ban chỉ huy PCLB - TKCN và các ngành chức năng của huyện Tam Nông. Đảng Ủy, UBND, Ban Chỉ huy PCLB - TKCN xã hàng năm đã chủ động triển khai một số nhiệm vụ:

- Kiện toàn Ban chỉ huy PCLB xã do Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban và các thành viên là đại diện các ban ngành đoàn thể, 5 khu dân cư trong xã; kiện toàn ban kiện toàn phân ban tìm kiếm cứu nạn xã, đội thông tin hỏa tốc, thành lập lực lượng tuần tra canh gác đê mùa lũ có phân công nhiệm vụ cụ thể.

- Tổng kết công tác phòng chống lụt bão năm trước và Xây dựng kế hoạch phòng chống lụt bão năm tiếp theo; kế hoạch giao chỉ tiêu phương tiện, vật tư PCLB đến các khu hành chính.

- Xây dựng phương án di dời dân trong mùa mưa lũ; xây dựng phương án phòng chống lốc xoáy, mưa đá, lũ lụt, sạt lở đất, sét đánh, điện giạt, chết đuối lũ quét, mưa đá, lốc xoáy.

- Đánh giá hiện trạng công trình đê điều, cống qua đê, hành lang đê.

- Công tác chuẩn bị vật tư thông dụng phòng chống lụt bão, hộ đê như: Lưới chắn cá = 200m, cọc tre = 300 cái, bao tải = 300 cái, đất dự trữ 660 m<sup>3</sup>, đèn điện = 44 chiếc, Tre bụi: 2 bụi, bạt: 400m<sup>2</sup>. UBND xã hợp đồng dịch vụ hộ kinh doanh; Đất dự phòng hộ đê được UBND xã lấy tại khu vực Gò Nhân và Gò cũ và ký hợp



đồng vận chuyển chủ hộ có phương tiện vận chuyển. Đối với HTX nuôi trồng thủy sản Sông Bứa và các hộ nuôi cá lồng chủ động bố trí con người, vật tư, địa điểm, đồ cột để chằng chống neo đậu, thường xuyên kiểm tra hệ thống phao lưới đảm bảo trong mùa mưa lũ.

Tuy nhiên tình hình thiên tai những năm gần đây thường xảy ra bất thường, rất khó lường nên công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện còn gặp nhiều khó khăn lúng túng mỗi khi thiên tai xảy ra trên địa bàn.

**Nhận định chung:** Về xu thế các loại hình thiên tai trong những năm gần đây tại địa phương: Các loại hình thiên tai xuất hiện đa dạng hơn, phức tạp hơn và khó lường; có loại hình thiên tai như dông sét, bão lốc, lũ ống khả năng cảnh báo, dự báo rất thấp thậm chí không cảnh báo, dự báo được; rét đậm, rét hại kéo dài, lũ lụt, ngập úng, sạt lở đất xuất hiện bất thường, mực nước sông Bứa dâng lên cao nhiều so với những năm trước đây gây ngập úng và thiệt hại về hoa màu, thủy sản của nhân dân, ô nhiễm môi trường.

### **Một số bài học:**

- Công tác phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, chính quyền và các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội và cả cộng đồng, địa phương cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn gia đình, cộng đồng thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai hàng năm (từ tháng 2 hoặc tháng 3 hàng năm) vì hiện nay thiên tai lũ, lụt, ngập úng thường xuất hiện sớm hơn so với trước đây.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng chống thiên tai, các loại hình thiên tai thường xảy ra tại địa phương là rất cần thiết; khi có thiên tai phải thường xuyên thông báo diễn biến thiên tai, cách phòng tránh cho cộng đồng được biết để đề phòng.

- Có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành đoàn thể các cấp trong công tác phòng chống thiên tai hàng năm tại địa phương; lồng ghép kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã, các tổ chức, đoàn thể với công tác phòng chống thiên tai để tuyên truyền, tập huấn kiến thức cho đội ngũ cán bộ, hội viên, đoàn viên thuộc tổ chức, đơn vị mình.

### **2. Phân tích rủi ro - Lựa chọn giải pháp**

Nhận xét chung: Các loại hình thiên tai thường xảy ra tại địa phương trong thời gian qua chủ yếu là: Lũ lụt, Ngập úng, Lũ ống, Sạt lở đất, Rét đậm rét hại, Hạn hán, Bão lốc, Giông sét

Ảnh hưởng của Lũ lụt: Hàng năm vào mùa mưa lũ nước sông Bứa dâng cao làm chia cắt giữa hai khu A và khu B, gây thiệt hại nặng nề về sản xuất nông nghiệp, sản xuất muộn thời vụ, thiệt hại về nuôi trồng thủy sản, làm ô nhiễm môi trường, gây thiếu nước sạch sinh hoạt, nguy cơ dịch bệnh bùng phát.

Ảnh hưởng của ngập úng: Năm 2005 làm vỡ đê 300 làm ngập nhiều nhà, hư hỏng nhiều tài sản của nhân dân làm mất mùa, giảm năng suất cây trồng, gây thiệt hại về nuôi trồng thủy sản, làm ô nhiễm môi trường, nguy cơ dịch bệnh bùng phát.

Ảnh hưởng của Lũ ống: Ít xảy ra nhưng xảy ra nhanh, cường độ mạnh nên làm ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất nông nghiệp (tháng 9/2014 lũ ống gây thiệt hại 159 lồng cá = 623,5 tấn cá lăng, cá diên hồng, chép bị chết; 73/76ha ngô đông bị mất, thiệt hại hơn 60 tỷ đồng).

Ảnh hưởng sạt đất: Hiện tượng sạt lở đất bờ sông trong thời gian qua và xu hướng ngày càng nghiêm trọng, cụ thể 2 bên bờ sông bứa bị sồi mòn do nước sông lên xuống và do hoạt động khai thác cát sỏi của công ty Trung Thành; làm giảm diện tích đất sản xuất của người dân.

Ảnh hưởng của rét đậm rét hại: Thường kéo dài từ 2 đến 3 tháng, đã gây ảnh hưởng đến gieo trồng, chăn nuôi và sức khỏe của người dân đặc biệt là người già và trẻ em.

Ảnh hưởng của hạn hán: Những năm gần đây thường xảy ra hạn hán kéo dài từ 2 đến 3 tháng, gây ra tình trạng thiếu nước sản xuất, sinh hoạt, ảnh hưởng tới năng suất cây trồng, vật nuôi, gây ra các dịch bệnh trên người và vật nuôi.

Ảnh hưởng của bão lốc: Là một trong những hiện tượng tự nhiên và một loại thiên tai khó có thể lường trước được, mức độ thiệt hại rất nghiêm trọng, Tác động chính thường gây tốc mái, sập nhà, đổ gãy cây cối, hoa màu và có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng của người dân. Năm 2012 bão lốc làm tốc mái UBND xã và 11 hộ dân.

Ảnh hưởng của giông sét: thường xảy ra đột ngột, khó lường trước và xảy ra cực nhanh, gây thiệt hại về tính mạng con người và làm hư hỏng các thiết bị đồ điện.

Qua kết quả đánh giá những ảnh hưởng của 8 loại hình thiên tai trên đối với đời sống thì có 3 rủi ro thiên tai được người dân quan tâm nhiều nhất là.

- + Vấn đề 1: **Thiệt hại về cây trồng**
- + Vấn đề 2: **Thiệt hại về chăn nuôi**
- + Vấn đề 3: **Ô nhiễm môi trường**

Điều đó cho thấy ảnh hưởng của các loại hình thiên tai trên đến sản xuất kinh doanh cũng như môi trường sống trên địa bàn xã đang có xu hướng ngày càng tăng; nếu không có các biện pháp phòng chống thiên tai và ứng phó kịp thời sẽ ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

*(Chi tiết có tại cột 5, bảng 6.1 và cột 1, 2, bảng 8.1 kèm theo)*

**3. Xác định những vấn đề cấp thiết của cộng đồng - mối quan tâm của người dân**

- Một số người dân thiếu kiến thức về phòng chống thiên tai vì chưa được tiếp cận các thông tin về phòng chống thiên tai.

- Cán bộ làm công tác PCTT kiêm nhiệm, không có nhiều thời gian đầu tư công sức cho công tác PCTT, trình độ năng lực của một số cán bộ cơ sở còn hạn chế chưa được tập huấn.

- Trang thiết bị về cứu hộ cứu nạn cho Ban CH PCLB - TKCN xã, khu hành chính thiếu, **trên 70% hộ dân không có thuyền, 80% hộ dân** trong xã không có áo phao hoặc các phương tiện cứu hộ, cứu nạn khác.

- Không có nơi trú ẩn an toàn cho các hộ dân **khu 3, khu 5**.

- Không có các trang thiết bị vệ sinh môi trường, địa phương chưa có khu vực thu gom và xử lý rác thải.

- Thiếu hệ thống tiêu thoát nước.

#### **4. Xác định các yếu tố dễ bị tổn thương**

Quang Húc là một xã miền núi của huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, địa hình bị chia cắt thành hai khu vực khu A và khu B hai bên bờ con sông Bứa chảy qua, giao thông từ khu A sang khu B chưa có cầu xây kiên cố, mới chỉ có cầu phao giúp bà con qua lại bằng xe đạp, xe máy. Điều kiện đi lại sinh hoạt gặp nhiều khó khăn trong mùa mưa bão do cầu phao bị cắt.

Toàn xã có tổng số 915 hộ trong đó có 103 hộ nghèo; trẻ em là 696 cháu, người già 464 người, người khuyết tật 69 người, phụ nữ mang thai và đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi là 115 người, người bị bệnh hiểm nghèo là 2 người, Khu 3 có . Đây là những đối tượng mà địa phương nên thường xuyên quan tâm, đặc biệt trong phòng chống thiên tai các đối tượng này địa phương cần xây dựng phương án di dời, hỗ trợ, giúp đỡ, động viên khi cần thiết.

Về sản xuất trên địa bàn xã người dân chủ yếu sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi nhỏ lẻ. Diện tích hoa màu chủ yếu nằm ở khu vực đất thấp ngoài đê như Soi Cây Sung, Trà Lau, Hộ Sinh, Soi Công, Đồng Lóc, Soi Ngô, soi Non..., một số vùng trũng thấp trong đê như Khu Nhà Cầu, Khu Tràm Gon, Múc Mưa, Đàm Ao Voi, Cầu Đá, Đồng Độ trũng, Tề trũng, Dồng, Đồng Ngà... , rất dễ bị ngập úng khi mưa lớn xảy ra gây thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp. Các lồng cá của các hộ nuôi trồng thủy sản nằm chủ yếu trên sông Bứa nên có nguy cơ bị thiệt hại vào mùa mưa lũ. Các khu vực Soi Cây Sung, Láng, Soi Non, Hộ Sinh, đầu Soi Công, Vộc Vòi có nguy cơ sạt lở đất gây mất đất canh tác.

Về cơ sở hạ tầng: Toàn xã còn 6,1 km đường đất chưa được cứng hoá gây đi lại khó khăn khi thiên tai xảy ra; Đường giao thông đi vào khu vực khu 8 thường bị ngập khi mưa lớn xảy ra, tuy nhiên không có biển báo nên hay xảy ra tai nạn. Trường mầm non, trường tiểu học của Khu A dễ bị ngập vì ở địa thế thấp, trũng. Đường điện đến khu 9 vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân. Trạm y tế của xã được xây dựng từ lâu đã xuống cấp.

Về nhà ở: Toàn xã có 803 nhà bán kiên cố, nhiều hộ dân xây dựng nhà ở các khu vực cao, hút gió có nguy cơ bị tốc mái khi bão lốc xảy ra. Ngoài ra có 28 nhà ở ven sông và một số hộ dân nhà ở các khu vực dễ bị sạt lở có nguy cơ bị ảnh hưởng khi mưa lớn xảy ra.

Về vệ sinh môi trường: Xã chưa có khu vực xử lý rác thải tập trung, 20% hộ dân chưa có nhà vệ sinh hợp chuẩn. Khu B 100% sử dụng giếng khơi, chưa có hệ thống cấp nước sạch nên sẽ bị ảnh hưởng khi ngập lụt.

Nhận thức của người dân về công tác phòng chống thiên tai còn hạn chế, chưa nhận thức hết được các nguy hiểm do thiên tai có thể gây ra, một số người dân có tư tưởng chủ quan, trông chờ vào các cơ quan Nhà nước và các tổ chức xã hội.

Người dân địa phương thiếu kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo vệ cây trồng, vật nuôi trước tác động của các loại hình thiên tai.

Các tổ chức xã hội còn thiếu về lực lượng và yếu về kỹ năng, các phương tiện cứu hộ, cứu nạn trên sông còn thiếu (85% các hộ dân ven sông không có thuyền; 100% các hộ dân ven sông không có áo phao).

Công tác tuyên truyền, tập huấn về công tác phòng tránh thiên tai còn thiếu và chưa sâu rộng.

*(Chi tiết có tại cột 3, bảng 6.1 kèm theo)*

## **5. Đánh giá năng lực phòng, chống và ứng phó của cộng đồng**

Hàng năm Ủy ban nhân dân xã đã kiện toàn ban chỉ huy PCLB và phân ban tìm kiếm cứu nạn, phân công cụ thể nhiệm vụ các thành viên. Chủ động xây dựng các kế hoạch hoạt động. Xác định các khu vực xung yếu, không an toàn, thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết để thông báo đến người dân để chủ động phòng tránh

Lực lượng thanh niên xung kích, dân quân tự vệ, dự bị động viên, cứu hộ cứu nạn, lực lượng tuần tra canh gác đê trong mùa mưa lũ sẵn sàng tham gia ứng phó khi có thiên tai xảy ra.

Khi có thiên tai ban chỉ huy PCLB chỉ đạo sử dụng các phương tiện sẵn có tại địa phương như: ô tô, xe máy, xe trâu, thuyền để sơ tán người dân ra khỏi khu vực nguy hiểm nơi không đảm bảo an toàn; tập trung triển khai biện pháp đảm bảo an toàn cho người và tài sản, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp. Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, chỉ đạo cán bộ y tế xã chăm sóc sức khỏe cho nhân dân không để dịch bệnh xảy ra. Hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán. Kịp thời động viên thăm hỏi những gia đình bị nạn. Nhân dân có tinh thần đoàn kết sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau khi có rủi ro hoạn nạn.

Về cơ sở hạ tầng: Trụ sở UBND xã, các trường học ở các vị trí an toàn, đã được kiên cố hoá có thể làm nơi tránh trú khi thiên tai xảy ra. Hệ thống đường

giao thông cơ bản mới được nâng cấp đáp ứng được nhu cầu đi lại cũng như thuận lợi cho việc sơ tán dân khi cần thiết. Hệ thống kênh mương đã được kiên cố hoá. Hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống loa truyền thanh dẫn đến các khu hành chính cơ bản đáp ứng về công tác tuyên truyền.

Toàn xã có 96 nhà kiên cố ít bị ảnh hưởng bởi các tác động của thiên tai và có thể làm các nơi sơ tán khi cần thiết. Đã có 20% số hộ có nhà vệ sinh đạt chuẩn và 80% số hộ ở khu A đã có nước sạch sử dụng.

*(Chi tiết có tại cột 4, bảng 6.1 kèm theo)*

### **III. Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả**

#### **1. Tổ chức phòng ngừa**

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực của cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

- Đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ, bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác phòng chống thiên tai.

- Các tổ chức đoàn thể lồng ghép kế hoạch phòng chống thiên tai của xã vào kế hoạch hoạt động của tổ chức mình để nâng cao nhận thức cho cán bộ hội viên, đoàn viên và nhân dân.

- Tăng cường hệ thống thông tin, truyền thông và giáo dục về phòng, chống thiên tai.

- Quy hoạch vùng dân cư và tổ chức sản xuất thích ứng với thiên tai và Biến đổi khí hậu chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi tại các khu vực .....

- Chuẩn bị về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị và nhu yếu phẩm phục vụ ứng phó thiên tai.

- Thực hiện tổng hợp các giải pháp: Công trình và phi công trình.

- Nâng cấp hệ thống kênh mương nội đồng; đầu tư, nâng cấp, sửa chữa đò (phà) qua sông Bứa.

#### **2. Xây dựng phương án ứng phó**

##### **2.1. Phương án ứng phó thiên tai bao gồm một số nội dung chính sau đây:**

- Bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai và công trình trọng điểm: .....

- Xây dựng kế hoạch đề đầu tư xây dựng hệ thống thông tin cảnh báo sớm đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc thông suốt đến các khu để các hộ gia đình nắm bắt thông tin kịp thời trước, trong và sau thiên tai.

- Phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
- Xác định nguồn nhân lực ứng phó thiên tai;
- Chuẩn bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cho hoạt động phòng, chống thiên tai (Theo phương châm bốn tại chỗ: Chỉ huy tại chỗ; Lực lượng tại chỗ; Phương tiện, vật tư tại chỗ; Hậu cần tại chỗ);
- Tham gia tập huấn, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai của nhà nước cấp trên;
- Tổ chức thường trực, trực ban cập nhật thông tin diễn biến thiên tai.

## ***2.2. Phương án ứng phó với Lũ ống, ngập úng, lũ lụt, bão lốc:***

- Sơ tán các hộ dân ra khỏi khu vực nguy hiểm, không đảm bảo an toàn; tập trung triển khai biện pháp đảm bảo an toàn cho người, đặc biệt các đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai xảy ra;
- Thực hiện biện pháp đảm bảo an toàn đối với nhà cửa, trạm xá, trường học, công trình phúc lợi và các cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng trên địa bàn toàn xã;
- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất;
- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai; công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng;
- Chủ động hướng dẫn người, phương tiện qua khu vực nguy hiểm trên sông, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và các khu vực nguy hiểm khác;
- Đảm bảo giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai;
- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, chỉ đạo cán bộ y tế xã chăm sóc sức khỏe cho nhân dân không để dịch bệnh xảy ra. Hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán;
- Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;
- Huy động lực lượng thực hiện quyết định của ban chỉ đạo PCLB của địa phương về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

**\* Đối với nắng nóng, hạn hán:**

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu giống, cây trồng, vật nuôi ở các thôn cho phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán;
- Nâng cấp một số ao, đầm chứa nước trên địa bàn toàn xã;
- Đầu tư xây dựng hệ thống tưới; Nâng cấp, kiên cố hóa toàn bộ hệ thống kênh mương nội đồng.
- Các hộ gia đình chủ động tích trữ nước phục vụ sinh hoạt.
- Hỗ trợ một số máy bơm, nhiên liệu phục vụ khi hạn hán kéo dài;

**\* Đối với rét đậm, rét hại:**

- Triển khai biện pháp chống rét cho người, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương.
- Triển khai chống rét che chắn chuồng trại cho đàn trâu và đảm bảo nguồn thức ăn cho gia súc gia cầm.
- Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp, áp dụng biện pháp chống rét bằng ni lon cho mạ.
- Chuẩn bị giống dự phòng ngăn ngày.

**\* Đối với dông sét và các loại thiên tai khác:**

Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, chủ động triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với tình huống cụ thể.

**3. Tổ chức khắc phục hậu quả**

**3.1. Triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của người dân:**

- Cấp cứu kịp thời người gặp nguy hiểm; tìm kiếm người, phương tiện mất tích;
- Tiếp tục sơ tán người ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên đối tượng dễ bị tổn thương;
- Lập các điểm sơ cấp cứu tạm thời tại nhà văn hóa các thôn, trường học, cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã tại khu vực có thiên tai để tiếp nhận cấp cứu người bị nạn;

- Xác định đối tượng cần được cứu trợ bao gồm cá nhân bị thương, hộ gia đình có người bị chết; hộ gia đình cá nhân bị mất nhà ở, không có lương thực, nước uống và nhu yếu phẩm khác có nguy cơ ảnh hưởng tới tính mạng và sức khỏe, đặc biệt quan tâm tới đối tượng dễ bị tổn thương;

- Huy động lực lượng, vật tư, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh để tham gia cứu chữa người bị nạn;

- Dựng các lán trại tạm thời cho người dân bị mất nhà ở;

- Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch và nhu yếu phẩm thiết yếu.

### **3.2. Thống kê, đánh giá thiệt hại, nhu cầu cần cứu trợ:**

- Tổng hợp, thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ và đề xuất phương án khắc phục hậu quả;

- Kiến nghị, đề nghị hỗ trợ khẩn cấp lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh và nhu yếu phẩm thiết yếu khác để ổn định đời sống của người dân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của thiên tai;

- Kiến nghị hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu thiết yếu khác để phục hồi sản xuất;

- Tổ chức vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của thiên tai;

- Lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, khôi phục, nâng cấp các công trình: Giao thông, thủy lợi, điện, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng công cộng.

## **IV. Tổ chức thực hiện**

### **1. Phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện**

<b>TT</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Vai trò trách nhiệm</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	Nguyễn Văn Đông	CTUBND	Trưởng ban chỉ huy PCLB: Điều hành chung và chịu trách nhiệm chung	0983266748
2.	Vũ Tiến Triệu	PCT UBND	Phó Ban: Điều hành thực hiện nhiệm vụ cụ thể của ban chỉ huy PCLB thay mặt trưởng ban đi vắng	0984741208
3.	Nguyễn Hữu Kế	Công chức ĐCNN&MT	Ủy viên thường trực: giúp trưởng ban xây dựng kế hoạch PCLB – TKCN, tham mưu văn bản liên quan đến công tác PCLB, tổng kết rút kinh nghiệm PCLB.	0988350135



			<p>Giúp trưởng ban hướng dẫn nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi vùng thường xuyên ngập úng, đề xuất phương án giải pháp thực hiện khôi phục sản xuất nông nghiệp sau thiên tai, lũ lụt.</p> <p>Giúp trưởng ban hướng dẫn nhân dân thực hiện công tác phòng dịch cho gia súc, gia cầm, di dân và định cư sơ tán ra khỏi vùng ngập lụt.</p>	
4.	Lê Hữu Nho	Trưởng CA xã	<p>Ủy viên: Phụ trách đảm bảo an ninh, trật tự phân luồng giao thông khi có lũ, lụt, thiên tai xảy ra.</p> <p>Tăng cường công tác tuần tra bảo vệ tài sản của nhân dân đến nơi an toàn.</p>	
5.	Hạ Trung Thành	Chỉ huy trưởng quân sự xã	Ủy viên: Phụ trách lực lượng dân quân, cơ động, sẵn sàng tham gia ứng cứu hộ đê và các hiện tượng khác xảy ra, di chuyển dân đến nơi an toàn.	
6.		Công chức thống kê	Ủy viên: Kiểm tra nắm bắt tình hình diễn biến mưa lũ, thống kê kịp thời mọi tình huống thiên tai xảy ra. Báo cáo về BCH PCLB xã kịp thời báo cáo cấp trên	
7.	Phạm Xuân Bằng	Chủ tịch hội nông dân	<p>Ủy viên:</p> <p>Đôn đốc chỉ đạo nhân dân tham gia cứu hộ đê, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, giúp đỡ nhân dân di chuyển đến nơi an toàn và khắc phục hậu quả sau lũ lụt.</p>	
8.	Nguyễn Chí Thanh	Chủ tịch hội cựu chiến binh	<p>Ủy viên:</p> <p>Đôn đốc chi hội và trực tiếp chỉ đạo các chi hội tham gia tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn và diễn biến khác</p>	
9.	Hoàng Thị Kim Ngân	Chủ tịch HPN xã	<p>Ủy viên:</p> <p>Đôn đốc chị em trong chi hội giúp đỡ nhân dân trong vùng ngập úng; di chuyển người và tài sản đến nơi an toàn.</p>	
10	Nguyễn Hồng Nghiệp	Bí thư đoàn	Ủy viên: Có trách nhiệm đôn đốc đoàn viên tham gia phòng chống lụt bão và giúp nhân dân sơ tán và vận chuyển của cải đến nơi an toàn khi mưa kỹ xảy ra.	
11	Đào Thị Khoa	Kế toán xã	Ủy viên: Có trách nhiệm xây dựng nguồn	

			kinh phí sẵn sàng đáp ứng hậu cần khi có lũ bão xảy ra.	
12	Mai Xuân Thọ	Trưởng trạm y tế	Ủy viên: Có trách nhiệm chuẩn bị cơ sở thuốc phục vụ nhân dân, phân công cán bộ y tế kiểm tra các hộ dân thường xuyên các hộ dân cần điều trị bệnh.	
13	Nguyễn Đăng Khoa	Phó bí thư đoàn	Có trách nhiệm huy động, đôn đốc thanh niên ứng cứu kịp thời trong khi bão lũ xảy ra	
14	Hoàng Thị Thanh Hải	CB VP tổng hợp	Thường trực văn phòng BCH PCLB theo dõi diễn biến mưa lũ, tiếp nhận công điện, mệnh lệnh và tổng hợp các diễn biến số liệu báo cáo ban chỉ huy PCLB xã.	
15	Nguyễn Đức Thọ	Dịch vụ điện	Có trách nhiệm bảo vệ nguồn điện trong mùa mưa lũ	
16	Nguyễn Hữu Duyên	Tổ trưởng tổ khuyến nông	Có trách nhiệm liên lạc cung ứng nguồn giống phục vụ nhân dân gieo cấy sau lũ.	
17	Đoàn Văn Sơn	Chủ tịch MTTQ	Phụ trách khu 9	
18	Phạm Văn Lượng	Trưởng khu 1	Phụ trách khu 1	
19	Phạm Quang Bình	Trưởng khu 2	Phụ trách khu 2	
20	Đào Văn Phúc	Trưởng khu 3	Phụ trách khu 3	
21	Trần Thị Lệ	Trưởng khu 4	Phụ trách khu 4	
22	Đào Văn Phương	Trưởng khu 5	Phụ trách khu 5	
23	Nguyễn Đình Tâm	Trưởng khu 6	Phụ trách khu 6	
24	Phạm Thị Tính	Trưởng khu 7	Phụ trách khu 7	
25	Đào Thị Tính	Trưởng khu 8	Phụ trách khu 8	
26	Mai Quang Đình	Trưởng khu 9	Phụ trách khu 9	

## 2. Xác định nguồn lực để thực hiện

Tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn xã là lực lượng tại chỗ thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai này, bao gồm:

### *Những khả năng của địa phương.*

TT	Nguồn lực, vật tư, nhân lực, phương tiện nội lực.	Số lượng/ chủng loại	Người quản lý	Ghi chú
<b>I</b>	<b><u>Khả năng cá nhân</u></b>			
1	Lao động	1.259	Các khu, xã	Nam: 602 Nữ: 658
2	Số người biết bơi	2.356	Các hộ gia đình	
3	Số người biết sơ cấp cứu ban đầu	25	Trạm y tế + Y tế khu	

4	Số người biết sửa chữa máy nổ	55	Hộ Gia đình	
5	Số người biết chằng chống nhà của khi bão lũ	2473	Hộ gia đình, xã, thôn	
6	Thợ nề	1.060	Hộ gia đình, xã, thôn	
7	Thợ mộc	1.060	Hộ gia đình, xã, thôn	
8	Người có kinh nghiệm và kiến thức về PCLB	120	BCH PCLB xã và đội xung kích	
9	Nhân viên trạm y tế	14	Trạm y tế	
<b>II</b>	<b><u>Khả năng trong cộng đồng</u></b>			
1	Lực lượng dân quân, cứu hộ, xung kích, thông tin, thường trực, an ninh.	60	UBND xã	
2	Nhà cao tầng, kiên cố	96	Các khu	
3	Nhà bán kiên cố	803	Các khu	
4	Ô tô	15	Các hộ gia đình	
5	Xe máy	1.600	Các hộ gia đình	
6	Xe công nông	15	Các hộ gia đình	
7	Cơ sở thuốc cấp cứu		Trạm y tế	
8	Hệ thống truyền thanh	02	UBND	
9	Thu nhập bình quân đầu người/năm: 11,4 triệu đồng			
11	Số đội cấp cứu lưu động	0	Trạm y tế	
12	Hộ có người đi nước ngoài	24	Các hộ gia đình	
13	Cửa hàng tạp hóa (bán nhỏ)	75	Các khu	
14	Máy điện thoại cố định, di động	100% ( số hộ)	Các hộ gia đình	
15	Thuyền máy	7	Hộ gia đình	
16	Thuyền nan	0	Hộ gia đình	
17	Đèn pin			
18	Dao		Hộ dân	
19	Áo phao cứu sinh		UBND xã	
20	Phao cứu sinh		UBND xã	



			<ul style="list-style-type: none"> <li>-Các gia đình tự phân loại và xử lý rác hữu cơ, thu gom rác vô cơ</li> <li>- Khuyến cáo người dân sử dụng hệ thống nước máy</li> <li>- Phun thuốc phòng dịch bệnh cho gia súc, gia cầm.</li> </ul>		
2	Hỗ trợ các nguồn vốn cho người dân vay phát triển kinh tế gia đình	<p>Các đoàn thể (Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn thanh niên</p> <p>-Trường tiểu học Quang Húc, đoàn viên công đoàn của trường</p> <p>- Ngân hàng chính sách xã hội huyện và Ngân hàng nông nghiệp PTNT</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Huy động hội viên đóng góp vốn cho hội viên nghèo vay để phát triển chăn nuôi, trồng trọt không lấy lãi.</li> <li>- Công đoàn tổ chức huy động vốn cho đoàn viên vay không lấy lãi để phát triển kinh tế gia đình.</li> <li>- Bổ sung vốn vay với lãi suất ưu đãi cho người dân phát triển kinh tế</li> </ul>	<p>Ngắn hạn</p> <p>Ngắn hạn</p> <p>Ngắn hạn</p>	<p>-Mỗi hội viên đóng góp 50.000đ</p> <p>-Đoàn viên đóng góp 150.000đ</p>
3	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng mùa vụ	<p>-Các khu đồng: Trại Bang, Tê Ngoại Người dân 9 khu dân cư</p> <p>-Các khu: Dăm Sậy, Nhà Cầu, Đồng Ngà Và người dân trong xã. -Diện tích đất 2 vụ lúa: Nhà Cả, Ba tram, Soi Trũng (Lạch, Bãi Mạ Lấp, Láng)</p> <p>- Diện tích đất: Đồng Hạ, Ba tram, Nhà Cả, Sái</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Chuyển diện tích lúa vùng cao, khó lấy nước sang trồng cây lạc vụ chiêm</li> <li>-Chuyển diện tích vùng trũng dễ ngập úng sang nuôi trồng thủy sản (vụ mùa).</li> <li>-Chuyển sang trồng cây ngô nếp vụ đông.</li> <li>- Chuyển cây lúa thuần sang trồng cây lúa lai vụ chiêm, mùa.</li> <li>- Chuyển từ đất 2 lúa sang</li> </ul>	<p>Ngắn hạn</p> <p>Dài hạn</p> <p>Ngắn hạn</p> <p>Ngắn hạn</p>	<p>Ngân sách địa phương và nhân dân 9 khu</p> <p>Ngân sách địa phương</p> <p>Ngân sách địa phương</p> <p>Ngân sách địa</p>

	<p>-Diện tích: Trại Bang, Đầm, - Đòng Dưa, Gò cây búa, ruộng cây sung</p> <p>-UBND xã, tập huấn cho người dân của 9 khu dân cư tổ chức 9 buổi</p> <p>-Tổ chức tập huấn cho 60% số hộ dân sản xuất thủy sản</p>	<p>cây lạc . Chuyển cây Ngô, lạc chuyển sang chuối tiêu hồng; bạch đàn sang trồng cây sơn; cây lúa sang trồng cây ngô - Tập huấn 9 khu với 100 hộ về KHKT trồng cây lạc, cây ngô nếp và kỹ thuật trồng lúa lai</p> <p>-Tập huấn nuôi trồng thủy sản</p>	<p>Dài hạn</p> <p>Ngắn hạn</p> <p>Dài hạn</p>	<p>phương</p> <p>Ngân sách địa phương</p> <p>Ngân sách địa phương</p> <p>Ngân sách địa phương</p>
--	--	---	---	---

#### **4. Tổng kết báo cáo rút kinh nghiệm, cập nhật và chuẩn bị kế hoạch cho năm sau và những năm tiếp theo**

##### **4.1. Tổng kết rút kinh nghiệm**

- Xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai phải cụ thể, chi tiết, sát thực với điều kiện cụ thể của địa phương, có phân công nhiệm vụ giao trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên.

- Tổ chức hội nghị đánh giá sơ kết, tổng kết theo hàng quý, năm thực hiện; hoặc sau mỗi thiên tai xảy ra (nếu có) để kịp thời rút kinh nghiệm và điều chỉnh phương án phòng chống thiên tai cho phù hợp và sát với thực tế để đạt hiệu quả cao.

- Biểu dương, khen thưởng, kỷ luật (nếu có) kịp thời động viên và nhân rộng các điển hình tiên tiến, tham khảo chia sẻ thông tin với các xã bạn và cộng đồng.

- Cuối năm trước xây dựng các phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai cho năm sau.

- Bổ xung kịp thời để điều chỉnh kế hoạch, chỉ đạo điều hành hợp lý trong công tác phòng, chống thiên tai.

##### **4.2. Đề xuất các tiểu dự án ưu tiên để hỗ trợ KH phòng chống thiên tai**

<b>TT</b>	<b>Công trình *</b>	<b>Phi công trình **</b>
1	Hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp cầu qua sông Búra	Tập huấn nâng cao nhận thức về PCTT từ xã đến khu dân cư.
2	Tu bổ hệ thống kênh mương nội đồng	Tăng cường hệ thống loa truyền thanh tới các khu để việc thông tin tuyên truyền có hiệu quả.
3	Nâng cấp cải tạo đường Liên xã từ trạm y tế đến Hùng Đô lộ dài 600m	Tập huấn chuyên sâu cho cán bộ làm công tác phòng chống thiên tai
4	Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom xử lý rác thải.	Tăng cường công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nhân dân.
5	Đầu tư xây dựng đường giao thông nội đồng: từ nhà ông Trường khu 8 đến Soi nhà Chuột	Nghiên cứu chuyển đổi giống cây trồng tại phân diện tích bị ngập úng và diện tích thường xuyên bị hạn
6		Thăm quan học tập kinh nghiệm về PCTT ở những địa phương làm tốt.

Trên đây là kế hoạch Phòng chống thiên tai năm 2015 của xã Quang Húc, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

##### **Nơi nhận:**

- Trung ương hội phụ nữ Việt Nam (Đề b/c);
- UBND huyện Tam Nông(b/c);
- Các cơ quan chuyên môn của huyện;
- Đảng ủy, UBND xã;
- Các thành viên BPCLB xã;
- 09 Khu dân cư;
- Lưu: VP

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Đông**

TT	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm	Người chịu trách nhiệm	Người tham gia	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến	
					Bắt đầu	Kết thúc	Địa phương	Hỗ trợ từ bên ngoài
1	- Quy hoạch vùng trồng rừng		Phó chủ tịch UBND phụ trách kinh tế & Cán bộ địa chính kinh tế	Người dân	2015	2020	- Phát huy nội lực của nhân dân.	- Nguồn ngân sách Nhà nước,
6	- Kiện toàn Ban Chỉ huy PCLB & TKCN cấp xã đội hóa tốc, lực lượng tuần tra canh gác đê	Xã Quang Húc	Chủ tịch UBND xã	UBND xã	2015	2020	Chính quyền	
7	- Thành lập đội xung kích PCLB ở 9 khu còn lại.	Tại 9 khu	UBND và Ban Công tác MT thôn	Đoàn viên, hội viên các đoàn thể khu	2015		Người dân	
8	- Tập huấn nâng cao năng lực cho BCH PCLB&TKCN và các tổ chức đoàn thể.	UBND xã	Ban chỉ huy PCLB&TKCN huyện VY & UBND xã	Thành viên PCLB&TKCN	2015			
9	- Nâng cao năng lực cho đội ngũ trưởng khu.	UBND xã	Ban chỉ huy PCLB&TKCN xã	9 trưởng Khu	2015			
10	- Tập huấn huấn luyện, kỹ năng cứu hộ cứu nạn cho đội TKCHCN ở cấp xã và đội xung kích cấp thôn.	UBND xã	Ban chỉ huy PCLB&TKCN xã	Thành viên PCLB&TKCN	2015			
11	- Thường xuyên diễn tập, luyện tập phương án PCTT ở cấp xã.	Tại xã & cụm thôn	UBND xã	Thành viên PCLB&TKCN	2015	2020		
12	- Đầu tư phương tiện, trang thiết bị cho công tác PCTT.	UBND xã	Chủ tịch UBND xã		2015		Địa phương	Nhà nước
13	- Nâng cấp các nhà văn hóa thôn tại 9 khu	Tại các khu	Phó Chủ Tịch UBND phụ trách văn xã	Người dân	2015	2016	Địa phương	Nhà nước
14	- Đầu tư nâng cấp phương tiện qua sông		Phó Chủ Tịch UBND xã phụ trách kinh tế		2015	2016	Địa phương	Nhà nước
15	- Kiên cố hóa đường liên thôn .....		Phó Chủ Tịch UBND xã phụ trách kinh tế	Người dân	2015	2016	Địa phương	Nhà nước



16	- Đầu tư công và đập tràn tuyến đường .....		Phó Chủ Tịch UBND xã phụ trách kinh tế		2015	2016	Địa phương	Nhà nước
17	- Đầu tư kinh phí xóa nhà tạm.	Các khu	Chủ Tịch UBND xã	Người dân	2015	2020	Địa phương	Nhà nước
18	- Tập huấn cho Ban Chỉ huy PCLB&TKCN của xã.	UBND xã	Ban chỉ huy PCLB&TKCN huyện VY & UBND xã	Thành viên PCLB&TKCN	2015		Địa phương	Nhà nước
19	- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cán bộ chuyên trách về công tác PCTT	UBND xã	Ban chỉ huy PCLB&TKCN xã		2015		Địa phương	
20	- Tập huấn cho đội ngũ TTV cấp thôn.	UBND xã	Phó Chủ Tịch UBND xã phụ trách kinh tế xã	Ban chỉ huy PCLB&TKCN xã	2015		Địa phương	
21	- Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã đến cấp thôn.	Tại 9 khu	Trưởng đài phát thanh xã	9 trưởng khu	2015	2020	Địa phương	
22	- Đội ngũ TTV trực tiếp đi tuyên truyền tại các cuộc họp khu.	Tại 9 khu	Trưởng đài phát thanh xã	Đội ngũ TTV 9 khu	2015	2020	Địa phương	
23	- Phát tờ rơi cho các hộ gia đình về PCTT.	Tại 9 khu	Đội ngũ TTV và Trưởng khu	Trưởng thôn & đội ngũ TTV	2015	2020		Nhà nước
24	- Tổ chức tìm hiểu kiến thức về PCTT bằng hình thức sân khấu hóa, hội thi.	UBND xã	Cán bộ - Văn hóa TT xã	Hội viên, đoàn viên các đoàn thể khu	2016		Địa phương	Nhà nước
25	- Mỗi khu thành lập đội xung kích sẵn sàng ứng cứu tại chỗ.	Tại 9 khu	Chủ tịch UBND xã	Hội viên, đoàn viên các đoàn thể khu.	2015		Địa phương	
26	- Đội xung kích được đào tạo về kỹ năng tìm kiếm cứu hộ cứu nạn và sơ cấp cứu.	UBND xã và các cụm thôn	Ban chỉ huy PCLB&TKCN xã	Thành viên đội xung kích các thôn	2015		Địa phương	
277	- Trang bị những vật dụng thiết yếu cho các thành viên của đội xung kích	UBND xã, các khu	Chủ Tịch UBND xã		2015	2016	Địa phương	Nhà nước
28	- Kế hoạch PCTT cụ thể hóa vào Nghị quyết của	UBND xã	Chủ tịch UBND xã &		2015	2020	Địa phương	

	HĐND hàng năm.		Ban chỉ huy PCLB xã					
29	- Phát huy dân chủ ở cơ sở.	Tại 9 khu	CT MTTQ xã	Hội viên, đoàn viên, nhân dân 9 khu	2015	2020	Địa phương	
30	- Thường xuyên tập huấn về công tác kiểm tra, giám sát PCTT.	UBND xã và cụm thôn	Ban chỉ huy PCLB xã		2015	2020	Địa phương	